

**TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ**

-----o0o-----

Bản án số:23/2017/HNGĐ-ST

Ngày 10 / 8 /2017

V/v: Tranh chấp HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc.**

-----o0o-----

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HOÁ**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hà.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Lâm và bà Nguyễn Thị Thúy

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Quy, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thiệu Hoá,

Mở phiên toà tại trụ sở Tòa án vào ngày 10 tháng 08 năm 2017 để xét xử sơ thẩm vụ án HNGĐ thụ lý số 79/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 06 năm 2017, Về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử Số 22/2017/QĐST/HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Cao Văn H - sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn Thái Bình, xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D - sinh năm 1989

Trú tại: Thôn Thái Bình, xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 05 tháng 4 năm 2017 và bản tự khai tại Toà án nguyên đơn là anh Cao Văn H trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị D xây dựng gia đình với nhau trên sự tự nguyện, cưới hỏi theo phong tục địa phương, đăng ký kết hôn ngày 23/12/ 2008 tại UBND xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống. Vì vậy vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 02 năm 2017 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được anh H đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung với nhau là Cao Thị Phương A, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2009 và Cao Phương L, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2015. Ly hôn anh H đề nghị giải quyết, Anh nuôi một cháu, chị D nuôi một cháu. Mỗi người nuôi một cháu do vậy việc đóng góp nuôi con chung Anh không đề nghị Tòa giải quyết.

Về tài sản: Vợ chồng tự thoả thuận với nhau anh H không đề nghị Toà án giải quyết.

Về phía bị đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:

Chị và anh Cao Văn H kết hôn với nhau trên sự tự nguyện, đăng kết hôn ngày 23/12/2008 tại UBND xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Quá trình vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do mâu thuẫn mẹ chồng nàng dâu dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Hai

bên đã trao đổi phân tích, bỏ qua những lỗi lầm của nhau để vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái. Nhưng anh H không đồng ý vẫn nhất quyết xin được ly hôn. Nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn chưa đến mức phải ly hôn, nguyện vọng của chị D đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung với nhau là Cao Thị Phương A , sinh ngày 14 tháng 8 năm 2009 và Cao Phương L, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2015. Nếu vợ chồng phải ly hôn chị D cũng nhất trí theo quan điểm của anh H mỗi người nuôi một cháu, cháu Cao Phương L nhỏ tuổi hơn chị xin trực tiếp nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, Chị Dung không đề nghị Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, nghe các đương sự trình bày nguyện vọng sau cùng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh Cao Văn H và chị Nguyễn Thị D đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 12 năm 2008 Tại UBND xã Thiệu Tâm, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân chủ yếu phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hoà hợp, luôn bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng phải ly thân nhau. Quan điểm của anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị D. Chị D xin được đoàn tụ.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh H thì thấy: Trước cảnh gia đình vợ chồng sống không hạnh phúc, do tính tình không hoà hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, chị Nguyễn Thị D lại có mâu thuẫn nặng nề với gia đình nhà chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung thiếu hạnh phúc dẫn đến vợ chồng phải ly thân nhau, nên buộc anh phải làm đơn xin ly hôn.

Chị Nguyễn Thị D xin được đoàn tụ, nguyện vọng của chị là hoàn toàn chính đáng, song như chị cũng đã khẳng định do có mâu thuẫn với gia đình nhà chồng dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng nhưng chị không tìm biện pháp giải quyết mâu thuẫn để giữ hạnh phúc, lại bỏ mặc sống ly thân anh và gia đình, điều đó chứng tỏ chị không có trách nhiệm với tổ ấm gia đình, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, như anh Cao Văn H trình bày là có căn cứ.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa Anh và Chị mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, Anh,Chị không còn quan tâm nhau nữa mỗi người sống một nơi kéo dài cuộc hôn nhân giữa hai Anh,Chị cũng chỉ trên danh nghĩa mà thôi. Do vậy áp dụng Điều 51; 56 luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014 chấp nhận yêu cầu của anh H, xử cho anh Cao Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị D.

Về con chung: Anh H, chị D có hai con chung với nhau là Cao Thị Phương A, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2009 và Cao Phương L, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2015. Tại Tòa cả hai anh chị cùng có một quan điểm, ly hôn Anh nuôi một cháu, chị D nuôi một cháu. Mỗi người nuôi một cháu do vậy việc đóng góp nuôi con chung không đề nghị Tòa giải quyết.

Xét thấy thỏa thuận việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con chung giữa hai Anh, Chị là phù hợp bảo đảm sự phát triển bình thường của cháu được chấp nhận.

Về án phí: Anh H là nguyên đơn trong vụ kiện, nên anh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên.

Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 4 điều 147, điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và Lệ phí; điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Đoạn a, điểm 1.1, tiểu mục 1, Mục II phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Cao Văn H; Xử cho anh Cao Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị D.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con chung giữa hai bên như sau:

Giao cháu Cao Thị Phương A, sinh ngày 14/8/2009 cho anh Cao Văn H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc; Giao cháu Cao Phương L, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi các cháu trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không bên nào được cản trở ngăn cấm.

Về án phí: Anh Cao Văn H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, tiền tạm ứng án phí anh Cao Văn H đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2014/0001166 ngày 05 tháng 06 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá. Được trừ vào án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các đương sự. Tuyên bố cho các bên đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Thiệu Hoá
- Các đương sự
- Thi hành án
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

**T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán**

Lê văn Hà